

Số: 2264 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2014

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ  
Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh giai đoạn 2015 - 2020**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 18/2010/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng công chức;

Căn cứ Quyết định số 1374/QĐ-TTg ngày 12 tháng 8 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức giai đoạn 2011-2015;

Căn cứ Quyết định số 2474/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020;

Căn cứ Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020;

Xét đề nghị của Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh giai đoạn 2015 - 2020 với những nội dung sau đây:

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung**

Nâng cao năng lực tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ của cán bộ Đoàn; xây dựng đội ngũ cán bộ Đoàn các cấp có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng, có năng lực lãnh đạo, quản lý đáp ứng vị trí, nhiệm vụ công tác, đạt tiêu chuẩn chức danh ở các cấp, góp phần chuẩn bị tốt nguồn cán bộ kế cận cho nhiệm kỳ Đại hội Đoàn 2017 - 2022, bổ sung nguồn cán bộ cho Đảng và hệ thống chính trị.

## 2. Mục tiêu cụ thể

### a) Đào tạo theo chức danh cán bộ Đoàn:

- Nâng cao kiến thức lý luận, kiến thức quản lý điều hành cho Bí thư Đoàn cấp tỉnh và cán bộ trong diện quy hoạch chức danh Bí thư Đoàn cấp tỉnh;

- Nâng cao kiến thức quản lý, chỉ đạo, điều hành và nghiệp vụ, kỹ năng công tác cho Bí thư Đoàn cấp huyện và cán bộ trong diện quy hoạch chức danh Bí thư Đoàn cấp huyện;

- Nâng cao nghiệp vụ, kỹ năng và phương pháp công tác cho Bí thư Đoàn cấp cơ sở, trong đó quan tâm đào tạo Bí thư Đoàn xã các tỉnh khu vực Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ, các xã thuộc 62 huyện nghèo theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 62 huyện nghèo (sau đây gọi là Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP) và 23 huyện nghèo theo Quyết định số 293/QĐ-TTg ngày 05 tháng 02 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho 23 huyện có tỷ lệ hộ nghèo cao được áp dụng cơ chế, chính sách đầu tư cơ sở hạ tầng theo quy định của Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 62 huyện nghèo (sau đây gọi là Quyết định số 293/QĐ-TTg).

### b) Bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ, kỹ năng công tác chuyên môn:

- Bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ cơ bản về công tác Đoàn, Hội, Đội cho cán bộ Đoàn chuyên trách, trong đó quan tâm đào tạo Bí thư Đoàn xã các tỉnh khu vực Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ, các xã thuộc 62 huyện nghèo theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP và 23 huyện nghèo theo Quyết định số 293/QĐ-TTg;

- Bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên sâu về công tác tổ chức, kiểm tra, tuyên giáo, công tác Hội Sinh viên Việt Nam, công tác Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam, công tác Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh cho cán bộ các ban phong trào của Trung ương Đoàn và trưởng, phó các ban phong trào của Đoàn cấp tỉnh;

- Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng lãnh đạo quản lý cho cán bộ đương nhiệm, cán bộ trong diện quy hoạch chức danh Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đoàn để nâng cao năng lực quản lý điều hành;

- Nâng cao năng lực, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên, báo cáo viên ở trung ương và cấp tỉnh tham gia giảng dạy các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn.

## II. PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG

### 1. Phạm vi

Đề án được thực hiện từ năm 2015 đến năm 2020 trên phạm vi toàn quốc.

### 2. Đối tượng

a) Đối tượng do Trung ương Đoàn thực hiện:

- Bí thư Đoàn cấp tỉnh, Bí thư Đoàn cấp huyện hoặc cán bộ trong diện quy hoạch chức danh Bí thư Đoàn cấp tỉnh, Bí thư Đoàn cấp huyện; Bí thư Đoàn xã các tỉnh khu vực Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ, các xã thuộc 62 huyện nghèo theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP và 23 huyện nghèo theo Quyết định số 293/QĐ-TTg;

- Cán bộ các ban, đơn vị thuộc Trung ương Đoàn và Đoàn cấp tỉnh chưa qua đào tạo chương trình tương ứng;

- Cán bộ các ban phong trào của Trung ương Đoàn và trường, phó các ban tương ứng của Đoàn cấp tỉnh;

- Cán bộ đương chức, cán bộ trong diện quy hoạch chức danh Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đoàn;

- Cán bộ, giảng viên Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam, cán bộ các ban phong trào, các trung tâm sự nghiệp thuộc Trung ương Đoàn; cán bộ Đoàn cấp tỉnh, cán bộ giáo viên các trường Đoàn, các trung tâm thuộc Đoàn cấp tỉnh, cán bộ các trường chính trị tỉnh được phân công giảng dạy về công tác Đoàn.

b) Đối tượng do địa phương thực hiện:

- Cán bộ Đoàn chuyên trách ở cấp tỉnh, cấp huyện, Bí thư Đoàn cấp cơ sở;

- Chủ tịch Hội Liên hiệp Thanh niên, Chủ tịch Hội Sinh viên Việt Nam cấp cơ sở;

- Cán bộ kiêm nhiệm công tác Đoàn cấp cơ sở và Bí thư chi đoàn.

## III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nghiên cứu, khảo sát xây dựng chuẩn yêu cầu đào tạo, bồi dưỡng của các vị trí công tác trong Đoàn Thanh niên các cấp

a) Bổ sung, hoàn thiện 03 chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng theo các chức danh: Bí thư Đoàn cấp tỉnh, Bí thư Đoàn cấp huyện; Bí thư Đoàn cấp xã; 01 chương trình, tài liệu bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ, kỹ năng công tác Đoàn, Hội, Đội (chương trình 02 tháng).

b) Xây dựng mới 06 khung chương trình, đề cương chi tiết, tài liệu bồi dưỡng chuyên sâu về nghiệp vụ công tác tuyên giáo, tổ chức, kiểm tra, công tác Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam, công tác Hội Sinh viên Việt Nam, công tác Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

2. Bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ, kỹ năng công tác Đoàn, Hội, Đội cho 5.800 lượt cán bộ, trong đó:

a) Bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ, kỹ năng cơ bản về Đoàn, Hội, Đội cho 500 lượt cán bộ ở Trung ương và 2.500 Bí thư Đoàn xã các tỉnh khu vực Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ, các xã thuộc 62 huyện nghèo theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP và 23 huyện nghèo theo Quyết định số 293/QĐ-TTg;

b) Bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên sâu cho 2.000 lượt cán bộ các ban phong trào thuộc Trung ương Đoàn và trưởng, phó các ban phong trào thuộc Đoàn cấp tỉnh về nghiệp vụ công tác tuyên giáo, tổ chức, kiểm tra, công tác Hội Sinh viên Việt Nam, công tác Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam, công tác Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh;

c) Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng lãnh đạo quản lý cho 200 lượt cán bộ đương nhiệm, cán bộ trong diện quy hoạch Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đoàn;

d) Bồi dưỡng nâng cao năng lực, chuẩn hóa cho 600 lượt cán bộ quản lý, giảng viên, báo cáo viên ở trung ương và cấp tỉnh tham gia giảng dạy các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn.

3. Đào tạo theo chức danh cho 6.000 lượt cán bộ Đoàn, bao gồm: 200 Bí thư Đoàn cấp tỉnh, cán bộ trong diện quy hoạch chức danh Bí thư Đoàn cấp tỉnh; 3.300 Bí thư Đoàn cấp huyện, cán bộ trong diện quy hoạch chức danh Bí thư Đoàn cấp huyện; 2.500 Bí thư Đoàn xã các tỉnh khu vực Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ, các xã thuộc 62 huyện nghèo theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP và 23 huyện nghèo theo Quyết định số 293/QĐ-TTg.

4. Trang bị thiết bị phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng và các hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả, hiệu quả của Đề án.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Phân công trách nhiệm**

a) Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh:

- Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án; chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng triển khai thực hiện Đề án tại Trung ương;

- Thống kê, phân tích thực trạng cán bộ trong toàn hệ thống Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh để ban hành chuẩn yêu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn theo chức danh và vị trí công tác;

- Xây dựng, bổ sung, hoàn thiện các chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng, xuất bản và đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh;

- Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo nội dung của Đề án. Giao Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam là đơn vị chủ trì, phối hợp với các ban, đơn vị của Trung ương Đoàn tham mưu, triển khai thực hiện Đề án;

- Khảo sát, đánh giá hiệu quả của Đề án; giám sát, kiểm tra, đánh giá, tổng kết việc tổ chức thực hiện Đề án, báo cáo Thủ tướng Chính phủ;

- Lập kế hoạch, dự toán kinh phí hàng năm do Trung ương Đoàn thực hiện gửi Bộ Tài chính tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; thanh quyết toán kinh phí theo quy định của pháp luật;

- Thực hiện phân cấp trong đào tạo, bồi dưỡng cán bộ giữa Trung ương Đoàn và Đoàn cấp tỉnh theo kế hoạch đã được phê duyệt.

b) Bộ Nội vụ:

Phối hợp xây dựng chương trình và thẩm định tài liệu đào tạo, bồi dưỡng.

c) Bộ Tài chính:

Thực hiện cân đối tài chính hàng năm để bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước cho việc thực hiện Đề án này; chủ trì hướng dẫn, kiểm tra, quản lý việc sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo quy định.

d) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

Đưa công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn vào kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức ở địa phương mình.

đ) Bộ Quốc phòng, Bộ Công an:

Đưa công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn, cán bộ làm công tác thanh niên vào kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của đơn vị; tạo điều kiện cho cán bộ Đoàn, cán bộ làm công tác thanh niên chưa đạt chuẩn được tham gia đào tạo, bồi dưỡng.

e) Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và tương đương:

- Chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn, Hội, Đội hàng năm, trình cơ quan có thẩm quyền ở địa phương, đơn vị duyệt kinh phí;

- Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ Đoàn theo phân cấp đào tạo, bồi dưỡng;

- Chỉ đạo Đoàn cấp huyện chủ động trong công tác xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ hàng năm, trình các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kinh phí;

- Báo cáo kết quả về Ban Chỉ đạo Đề án theo quy định.

## **2. Thời gian thực hiện**

Đề án được thực hiện trong 6 năm, chia làm 02 giai đoạn:

a) Giai đoạn 2015 – 2017:

- Triển khai phổ biến nội dung và kế hoạch thực hiện Đề án tới các địa phương, đơn vị có liên quan;

- Rà soát, xác định tiêu chuẩn các đối tượng tham gia đào tạo, bồi dưỡng; xây dựng và hoàn thiện cơ chế, quy định đối với cán bộ Đoàn tham gia đào tạo, bồi dưỡng;

- Xây dựng, bổ sung, hoàn thiện các chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng và đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh;

- Thực hiện đào tạo, bồi dưỡng giảng viên, báo cáo viên và cán bộ quản lý chương trình các cấp;

- Trung ương Đoàn thực hiện đào tạo, bồi dưỡng theo Đề án, trên cơ sở đó rút kinh nghiệm để tiếp tục hoàn thiện chương trình, tài liệu, phương thức tổ chức đào tạo, bồi dưỡng.

b) Giai đoạn 2018 – 2020:

- Tiếp tục tổ chức triển khai bồi dưỡng bổ sung đội ngũ giảng viên, báo cáo viên và tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cán bộ Đoàn. Thực hiện phân cấp việc đào tạo, bồi dưỡng cho các địa phương khi các địa phương đáp ứng yêu cầu về cơ sở vật chất, đội ngũ giảng viên, báo cáo viên;

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả của Đề án;

- Tổ chức tổng kết Đề án.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban TW Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể (Trung ương Đoàn TNCS HCM: 2b);
- Kiểm toán Nhà nước;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg; TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, TCCV(3b).H.Anh *NAO*

**THỦ TƯỚNG**  
  
**Nguyễn Tấn Dũng**